

Số: 2927/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 04/2024/TT-TTCP ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt Định hướng chương trình thanh tra và ban hành kế hoạch thanh tra;

Quyết định số 2031/QĐ-BKHĐT ngày 30/8/2024 quy định về quy trình xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và một số nội dung trong thực hiện cuộc thanh tra do Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 4 năm 2022 ban hành quy trình kiểm tra về kế hoạch và đầu tư;

Căn cứ định hướng Chương trình thanh tra năm 2025 tại văn bản 7554/VPCP-V.I ngày 15/10/2024 của Văn phòng Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 2221/TTCP-KHTH ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gồm **160 cuộc** (137 cuộc thanh tra và 23 cuộc kiểm tra), trong đó:

- Thanh tra Bộ tiến hành 07 cuộc thanh tra, 02 cuộc kiểm tra;
- Thanh tra Tổng cục Thống kê tiến hành 04 cuộc thanh tra;

- Cục Thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiến hành 126 cuộc thanh tra;

- Các đơn vị thuộc Bộ tiến hành 21 cuộc kiểm tra.

(Chi tiết tại Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Giao Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Thanh tra Tổng cục Thống kê và Cục trưởng Cục Thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có kế hoạch thanh tra, kiểm tra triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra kèm theo Quyết định này và thông báo cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, kiểm tra về kế hoạch thanh tra, kiểm tra.

Văn phòng Bộ, Tổng cục Thống kê, Cục Thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bố trí kinh phí để thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Thanh tra Bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Tổng cục Thống kê, Cục trưởng các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có kế hoạch kiểm tra; các cơ quan, tổ chức, đơn vị là đối tượng thanh tra, kiểm tra và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (danh sách kèm theo);
- Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các đ/c Lãnh đạo Bộ (để chỉ đạo);
- Thanh tra các Bộ: Xây dựng, Tài chính, GTVT;
- Văn phòng Bộ (Phòng KHTC; Phòng Tài vụ);
- Trung tâm CNTT&CĐS (đăng tải trên trang web của Bộ);
- Lưu: VT, TTr.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Tâm

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2024



KẾ HOẠCH THANH TRA, KIỂM TRA NĂM 2025
CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số 2927/QĐ-BKHĐT ngày 09 tháng 12 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các nội dung trong Định hướng chương trình thanh tra năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025 đã được Thanh tra Chính phủ ban hành. Qua thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những yếu kém, thiếu sót trong quản lý nhà nước; có biện pháp xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực; kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật còn bất cập, sơ hở. Đẩy mạnh công tác giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra, trọng tâm là tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thực hiện kết luận thanh tra, nhất là tăng cường tỷ lệ thu hồi tiền và tài sản do vi phạm, tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra phải thực hiện đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trình tự, thủ tục pháp luật quy định, bảo đảm nội dung thanh, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; đảm bảo chính xác, khách quan, không gây cản trở đến hoạt động của đơn vị được thanh tra, kiểm tra; đổi mới trong tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào hoạt động thanh tra. Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2025.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quá trình thanh tra kiểm tra.

II. Nội dung

1. Nội dung thanh tra, kiểm tra:

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gồm **160 cuộc** (137 cuộc thanh tra và 23 cuộc kiểm tra), trong đó:

- Thanh tra Bộ tiến hành 07 cuộc thanh tra, 02 cuộc kiểm tra;
- Thanh tra Tổng cục Thống kê tiến hành 04 cuộc thanh tra;

- Cục Thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiến hành 126 cuộc thanh tra;

- Các đơn vị thuộc Bộ tiến hành 21 cuộc kiểm tra.

(Danh sách các cuộc thanh tra, kiểm tra năm 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Phụ lục kèm theo).

2. Chuẩn bị thanh tra, kiểm tra và tiến hành thanh tra trực tiếp:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra Tổng cục Thống kê, Cục thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt.

3. Công tác giám sát hoạt động đoàn thanh tra, thẩm định dự thảo kết luận thanh tra và thực hiện kết luận thanh tra:

Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra Tổng cục Thống kê và Cục thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch thanh tra năm 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện giám sát hoạt động đoàn thanh tra; thẩm định dự thảo kết luận thanh tra và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

III. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Kế hoạch này: Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra trình Lãnh đạo Bộ ban hành quyết định thanh tra, kiểm tra. Thanh tra Tổng cục Thống kê, Cục thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu thành lập Đoàn thanh tra trình Lãnh đạo Tổng cục Thống kê và Cục thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành quyết định thanh tra. Thông báo cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, kiểm tra về kế hoạch thanh tra, kiểm tra.

2. Văn phòng Bộ, Tổng cục Thống kê, Cục Thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bố trí kinh phí, phương tiện đi lại để thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo quy định.

3. Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra Tổng cục Thống kê, Cục thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả về Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư khi có yêu cầu. Thanh tra Bộ thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và tổng hợp, xây dựng báo cáo của Bộ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, yêu cầu Chánh Thanh tra Bộ, Chánh Thanh tra Tổng cục Thống kê, Cục trưởng các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

ngkhu



KẾ HOẠCH THANH TRA, KIỂM TRA NĂM 2025 CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Kèm theo Quyết định số 2927/QĐ-BKHĐT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư) *nguyễn*

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
A	KẾ HOẠCH THANH TRA						
I	KẾ HOẠCH THANH TRA CỦA THANH TRA BỘ						
1	Kế hoạch thanh tra chuyên ngành						
1.1	Thanh tra việc chấp hành pháp luật đầu tư công, pháp luật về đầu tư giai đoạn 2021-2024 và thời kỳ trước, sau có liên quan; việc chấp hành pháp luật về đấu thầu năm 2024 tại tỉnh Nam Định	UBND tỉnh Nam Định	Thanh tra Bộ		45 ngày	Quý I, II/2025	Kế hoạch thanh tra năm 2024 chuyển sang
1.2	Thanh tra việc chấp hành pháp luật đầu tư công giai đoạn 2021-2024 và thời kỳ trước, sau có liên quan; việc chấp hành pháp luật về đầu tư giai đoạn 2021-2024 tại tỉnh Quảng Nam	UBND tỉnh Quảng Nam	Thanh tra Bộ		45 ngày	Quý I, II/2025	
1.3	Thanh tra việc chấp hành pháp luật đầu tư công, pháp luật về đầu tư giai đoạn 2021-2024 và thời kỳ trước, sau có liên quan; việc chấp hành pháp luật về đấu thầu năm 2024 tại tỉnh Sơn La	UBND tỉnh Sơn La	Thanh tra Bộ		45 ngày	Quý I, II/2025	
1.4	Thanh tra việc chấp hành pháp luật đầu tư công, pháp luật về đầu tư giai đoạn 2021-2024 và thời kỳ trước, sau có liên quan; việc chấp hành pháp luật về đấu thầu năm 2024 tại tỉnh Cà Mau	UBND tỉnh Cà Mau	Thanh tra Bộ		45 ngày	Quý II, III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
1.5	Thanh tra việc chấp hành pháp luật đầu tư công, pháp luật về đầu tư giai đoạn 2021-2024 và thời kỳ trước, sau có liên quan; việc chấp hành pháp luật về đấu thầu năm 2024 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Thanh tra Bộ		45 ngày	Quý III, IV/2025	
1.6	Thanh tra việc chấp hành pháp luật đầu tư công giai đoạn 2021-2024 và thời kỳ trước, sau có liên quan; việc chấp hành pháp luật về đầu tư giai đoạn 2021-2024 tại tỉnh Gia Lai	UBND tỉnh Gia Lai	Thanh tra Bộ		45 ngày	Quý III, IV/2025	
2	Kế hoạch thanh tra hành chính						
2.1	Thanh tra công tác quản lý và sử dụng tài sản, tài chính năm 2023-2024; việc chấp hành quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra tại Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên	Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên	Thanh tra Bộ	Văn phòng Bộ	30 ngày	Quý III, IV/2025	
II	KẾ HOẠCH THANH TRA CỦA THANH TRA TỔNG CỤC THỐNG KÊ						
1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Cục Thống kê tỉnh Hòa Bình	Thanh tra Tổng cục Thống kê		10	Quý III/2025	
2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Cục Thống kê tỉnh Gia Lai	Thanh tra Tổng cục Thống kê		10	Quý III/2025	
3	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Cục Thống kê tỉnh Bình Thuận	Thanh tra Tổng cục Thống kê		10	Quý III/2025	
4	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần hàng không Vietjet MST: 0102325399	Thanh tra Tổng cục Thống kê		05	Quý III, IV/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
III	KẾ HOẠCH THANH TRA CỦA CÁC CỤC THỐNG KÊ						
1	Cục Thống kê thành phố Hà Nội						
1.1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Thạch Thất	Cục Thống kê thành phố Hà Nội		05	Quý III/2025	
1.2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	1 doanh nghiệp	Cục Thống kê thành phố Hà Nội		05	Quý III/2025	CTK thành phố Hà Nội đề xuất Đối tượng thanh tra trong kỳ điều chỉnh Kế hoạch thanh tra
2	Cục Thống kê tỉnh Hà Giang						
2.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Chè Biên Cương MST: 5100264196	Cục Thống kê tỉnh Hà Giang		05	Quý II, Quý III/2025	
2.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Yên Minh	Cục Thống kê tỉnh Hà Giang		05	Quý III/2025	
3	Cục Thống kê tỉnh Cao Bằng						
3.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH một thành viên CT MST: 4800156490	Cục Thống kê tỉnh Cao Bằng		05	Quý II, Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
3.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Hòa An	Cục Thống kê tỉnh Cao Bằng		05	Quý III/2025	
4	Cục Thống kê tỉnh Bắc Kạn						
4.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH MTV kim loại màu Bắc Kạn TMC MST: 4700199490	Cục Thống kê tỉnh Bắc Kạn		05	Quý II, Quý III/2025	
4.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Bạch Thông - Ngân Sơn	Cục Thống kê tỉnh Bắc Kạn		05	Quý III/2025	
5	Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang						
5.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần cấp thoát nước Tuyên Quang MST: 5000126040	Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang		05	Quý II, Quý III/2025	
5.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Chiêm Hóa - Hàm Yên	Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang		05	Quý III/2025	Huyện Hàm Yên

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
6	Cục Thống kê tỉnh Lào Cai						
6.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Dịch vụ du lịch cáp treo Fansipan Sa Pa MST: 5300634655	Cục Thống kê tỉnh Lào Cai		05	Quý II, Quý III/2025	
6.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	UBND xã Dương Quỳ, huyện Văn Bàn	Cục Thống kê tỉnh Lào Cai		05	Quý III/2025	
7	Cục Thống kê tỉnh Điện Biên						
7.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 26 MST: 5600166623	Cục Thống kê tỉnh Điện Biên		05	Quý III/2025	
7.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Tuần Giáo	Cục Thống kê tỉnh Điện Biên		05	Quý III/2025	
8	Cục Thống kê tỉnh Lai Châu						
8.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần trà Than Uyên MST: 6200000505	Cục Thống kê tỉnh Lai Châu		05	Quý II, Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
8.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Phong Thổ	Cục Thống kê tỉnh Lai Châu		05	Quý III/2025	
9	Cục Thống kê tỉnh Sơn La						
9.1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Thuận Châu - Quỳnh Nhai	Cục Thống kê tỉnh Sơn La		05	Quý II, Quý III/2025	
9.2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Thái Tuấn ETT MST: 5500626309	Cục Thống kê tỉnh Sơn La		05	Quý II, Quý III/2025	
10	Cục Thống kê tỉnh Yên Bái						
10.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty Cổ phần nhựa Châu Âu Yên Bái MST: 5200895639	Cục Thống kê tỉnh Yên Bái		05	Quý II, Quý III/2025	
10.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Văn Chấn - Nghĩa Lộ	Cục Thống kê tỉnh Yên Bái		05	Quý III/2025	Huyện Văn Chấn

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
11	Cục Thống kê tỉnh Hòa Bình						
11.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Nghiên cứu kỹ thuật R Việt Nam MST: 5400209069	Cục Thống kê tỉnh Hòa Bình		05	Quý II, Quý III/2025	Thành phố Hòa Bình
11.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Lương Sơn	Cục Thống kê tỉnh Hòa Bình		05	Quý III/2025	
12	Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên						
12.1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Phú Bình	Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên		05	Quý III/2025	
12.2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần Kết cấu thép số 5 MST: 4600425361	Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên		05	Quý III/2025	
13	Cục Thống kê tỉnh Lạng Sơn						
13.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần Xi măng Đồng Bành MST: 4900225282	Cục Thống kê tỉnh Lạng Sơn		05	Quý II, Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
13.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Chi Lăng - Hữu Lũng	Cục Thống kê tỉnh Lạng Sơn		05	Quý III/2025	Huyện Hữu Lũng
14	Cục Thống kê tỉnh Quảng Ninh						
14.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần cơ khí ô tô Uông Bí MST: 5700623552	Cục Thống kê tỉnh Quảng Ninh		05	Quý III/2025	
14.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Tiên Yên	Cục Thống kê tỉnh Quảng Ninh		05	Quý III/2025	
15	Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang						
15.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang MST: 2400126106	Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang		05	Quý III/2025	
15.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	UBND xã Khám Lạng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
16	Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ						
16.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần giày Hạ Hòa MST: 2601028758	Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ		05	Quý III/2025	
16.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Thanh Sơn - Tân Sơn	Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ		05	Quý III/2025	
17	Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Phúc						
17.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH VITTO - VP MST: 2500503083	Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Phúc		05	Quý III/2025	
17.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Ban Chi đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp huyện Vĩnh Tường	Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Phúc		05	Quý III/2025	
18	Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh						
18.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty Cổ phần tập đoàn Bắc Mỹ MST: 0102050338	Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
18.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Tiên Du	Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh		05	Quý III/2025	
19	Cục Thống kê tỉnh Hải Dương						
19.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH MTV xô số kiến thiết Hải Dương MST: 0800011843	Cục Thống kê tỉnh Hải Dương		05	Quý II, Quý III/2025	
19.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Tứ Kỳ	Cục Thống kê tỉnh Hải Dương		05	Quý III/2025	
20	Cục Thống kê thành phố Hải Phòng						
20.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Nippon Express Engineering (Việt Nam) MST: 0201380111	Cục Thống kê thành phố Hải Phòng		05	Quý II, Quý III/2025	
20.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện An Lão	Cục Thống kê thành phố Hải Phòng		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
21	Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên						
21.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần Nhựa Hưng Yên MST: 0900108380	Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên		05	Quý III/2025	
21.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Ủy ban nhân dân xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ	Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên		05	Quý III/2025	
22	Cục Thống kê tỉnh Thái Bình						
22.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Chi nhánh công ty TNHH Sơn Hà tại Thái Bình MST: 0100520242-002	Cục Thống kê tỉnh Thái Bình		05	Quý II, Quý III/2025	
22.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Vũ Thư	Cục Thống kê tỉnh Thái Bình		05	Quý III/2025	
23	Cục Thống kê tỉnh Hà Nam						
23.1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Kim Thanh	Cục Thống kê tỉnh Hà Nam		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
23.2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Lan Chi - Hà Nam MST: 0700760013	Cục Thống kê tỉnh Hà Nam		05	Quý III/2025	
24	Cục Thống kê tỉnh Nam Định						
24.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần Thương mại Vũ Minh MST: 0600346056	Cục Thống kê tỉnh Nam Định		05	Quý II, Quý III/2025	
24.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Xuân Trường	Cục Thống kê tỉnh Nam Định		05	Quý III/2025	
25	Cục Thống kê tỉnh Ninh Bình						
25.1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Ủy ban nhân dân xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh	Cục Thống kê tỉnh Ninh Bình		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
25.2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần Bình Điền Ninh Bình MST: 2700664419	Cục Thống kê tỉnh Ninh Bình		05	Quý III/2025	
26	Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa						
26.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH ARIYOSHI MST: 3700815557	Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa		05	Quý II, Quý III/2025	
26.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Cẩm Thủy	Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa		05	Quý III/2025	
27	Cục Thống kê tỉnh Nghệ An						
27.1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Quỳnh Lưu	Cục Thống kê tỉnh Nghệ An		05	Quý III/2025	
27.2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty CP Đầu tư phát triển Vĩnh An MST: 2900807456	Cục Thống kê tỉnh Nghệ An		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
28	Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh						
28.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Nga Sơn MST: 3000409768	Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh		05	Quý II, Quý III/2025	
28.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Nghi Xuân	Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh		05	Quý III/2025	
29	Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình						
29.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình MST: 3100114493	Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình		05	Quý II, Quý III/2025	
29.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Lệ Thủy	Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
30	Cục Thống kê tỉnh Quảng Trị						
30.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần bia Hà Nội - Quảng Trị MST: 3200264157	Cục Thống kê tỉnh Quảng Trị		05	Quý II, Quý III/2025	
30.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Hải Lăng	Cục Thống kê tỉnh Quảng Trị		05	Quý III/2025	
31	Cục Thống kê tỉnh Thừa Thiên - Huế						
31.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Nhà Nước Một Thành Viên Lâm Nghịệp Phong Điện MST: 3300100755	Cục Thống kê tỉnh Thừa Thiên - Huế		05	Quý II, Quý III/2025	
31.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Quảng Điền	Cục Thống kê tỉnh Thừa Thiên - Huế		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
32	Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng						
32.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Khách sạn Mường Thanh LUXURY Sông Hàn - Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Hồng Lam MST: 0301454920005	Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng		05	Quý II, Quý III/2025	
32.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Cẩm Lệ - Hòa Vang	Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng		05	Quý III/2025	
33	Cục Thống kê tỉnh Quảng Nam						
33.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH sản xuất thương mại Bình An Phú MST: 4000830142	Cục Thống kê tỉnh Quảng Nam		05	Quý II, Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
33.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Đại Lộc	Cục Thống kê tỉnh Quảng Nam		05	Quý III/2025	
34	Cục Thống kê tỉnh Quảng Ngãi						
34.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC MST: 4300351623	Cục Thống kê tỉnh Quảng Ngãi		05	Quý III/2025	
34.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Ủy ban nhân dân xã Phổ Châu, thị xã Đức Phổ	Cục Thống kê tỉnh Quảng Ngãi		05	Quý III/2025	
35	Cục Thống kê tỉnh Bình Định						
35.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Hải Long Bình Định MST: 4101594004	Cục Thống kê tỉnh Bình Định		05	Quý III/2025	
35.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Tây Sơn - Vĩnh Thạnh	Cục Thống kê tỉnh Bình Định		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
36	Cục Thống kê tỉnh Phú Yên						
36.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH một thành viên du lịch Công đoàn Phú Yên MST: 4400766163	Cục Thống kê tỉnh Phú Yên		05	Quý III/2025	
36.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 huyện Tuy An	Cục Thống kê tỉnh Phú Yên		05	Quý III/2025	
37	Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa						
37.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa MST: 4200238007	Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
37.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Khánh Sơn	Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa		05	Quý III/2025	
38	Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận						
38.1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Ninh Sơn - Bác Ái	Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận		05	Quý III/2025	
38.2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Chi nhánh công ty trách nhiệm hữu hạn Khu du lịch Hoàn Mỹ MST: 4500272030-002	Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận		05	Quý III/2025	
39	Cục Thống kê tỉnh Bình Thuận						
39.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần Khang Nông MST: 3400732010	Cục Thống kê tỉnh Bình Thuận		05	Quý II, Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
39.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Hàm Thuận Bắc	Cục Thống kê tỉnh Bình Thuận		05	Quý III/2025	
40	Cục Thống kê tỉnh Kon Tum						
40.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Đắk Glei MST: 6100139119	Cục Thống kê tỉnh Kon Tum		05	Quý II/2025	
40.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Sa Thầy - Ia H'Drai	Cục Thống kê tỉnh Kon Tum		05	Quý III/2025	Huyện Sa Thầy
41	Cục Thống kê tỉnh Gia Lai						
41.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần May Gia Lai MST: 5900751992	Cục Thống kê tỉnh Gia Lai	Cục Thuế tỉnh Gia Lai	05	Quý III/2025	
41.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Công ty TNHH MTV chăn nuôi bò Trung Nguyên MST: 5901139976	Cục Thống kê tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai	05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
42	Cục Thống kê tỉnh Đắk Lắk						
42.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ Điện - nước huyện M'Drắk MST: 6000105807	Cục Thống kê tỉnh Đắk Lắk		05	Quý II/2025	
42.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Ủy ban nhân dân xã Cư A Mung, huyện Ea H'leo	Cục Thống kê tỉnh Đắk Lắk		05	Quý III/2025	
43	Cục Thống kê tỉnh Đắk Nông						
43.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH MTV Gas Phụng Đắk Nông MST: 6400036114	Cục Thống kê tỉnh Đắk Nông		05	Quý II, Quý III/2025	
43.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Đắk R'Lấp - Tuy Đức	Cục Thống kê tỉnh Đắk Nông		05	Quý III/2025	Huyện Tuy Đức
44	Cục Thống kê tỉnh Lâm Đồng						
44.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Điện Linh MST: 5800968014	Cục Thống kê tỉnh Lâm Đồng		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
44.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Đức Trọng - Đơn Dương	Cục Thống kê tỉnh Lâm Đồng		05	Quý III/2025	Huyện Đơn Dương
45	Cục Thống kê tỉnh Bình Phước						
45.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Lan Đoàn MST: 3800301555	Cục Thống kê tỉnh Bình Phước		05	Quý II, Quý III/2025	
45.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Bù Đăng	Cục Thống kê tỉnh Bình Phước		05	Quý III/2025	
46	Cục Thống kê tỉnh Tây Ninh						
46.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần Phát triển Nông nghiệp Thành Thành Công MST: 3901183393	Cục Thống kê tỉnh Tây Ninh		05	Quý III/2025	
46.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Tân Châu	Cục Thống kê tỉnh Tây Ninh		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
47	Cục Thống kê tỉnh Bình Dương						
47.1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê thành phố Tân Uyên	Cục Thống kê tỉnh Bình Dương		05	Quý III/2025	
47.2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH YU QING ENTERPRISE MST: 3702326752	Cục Thống kê tỉnh Bình Dương		05	Quý III/2025	
48	Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai						
48.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai - Một thành viên TNHH MST: 3600253505	Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai		05	Quý II, Quý III/2025	
48.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê thành phố Long Khánh	Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
49	Cục Thống kê tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu						
49.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty cổ phần cao su Bà Rịa MST: 3500103432	Cục Thống kê tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		05	Quý II, Quý III/2025	
49.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Châu Đức	Cục Thống kê tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		05	Quý III/2025	
50	Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh						
50.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Tổng công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên MST: 0300100037	Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh		05	Quý III/2025	
50.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Củ Chi	Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
51	Cục Thống kê tỉnh Long An						
51.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty Cổ phần xây dựng WORLD STEEL MST: 1101835141	Cục Thống kê tỉnh Long An		05	Quý III/2025	
51.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Tân Thạnh	Cục Thống kê tỉnh Long An		05	Quý III/2025	
52	Cục Thống kê tỉnh Tiền Giang						
51.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH một thành viên cấp nước Tiền Giang MST: 1200100814	Cục Thống kê tỉnh Tiền Giang		05	Quý III/2025	
51.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Châu Thành	Cục Thống kê tỉnh Tiền Giang		05	Quý III/2025	
53	Cục Thống kê tỉnh Bến Tre						
53.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH MTV Ô tô Ngọc Thành MST: 1300525306	Cục Thống kê tỉnh Bến Tre		05	Quý II, Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
53.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Mỏ Cày Nam - Thạnh Phú	Cục Thống kê tỉnh Bến Tre		05	Quý III/2025	
54	Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh						
54.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Quỹ Tín dụng nhân dân xã Vinh Kim MST: 2100189225	Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh		05	Quý II, Quý III/2025	
54.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Càng Long - Cầu Kè	Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh		05	Quý III/2025	Huyện Cầu Kè
55	Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Long						
55.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hải Đại Vĩnh Long MST: 1501091793	Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Long		05	Quý II, Quý III/2025	
55.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Tam Bình	Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Long		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
56	Cục Thống kê tỉnh Đồng Tháp						
56.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty Cổ phần Sao Mai Đồng Tháp MST: 1400101043	Cục Thống kê tỉnh Đồng Tháp		05	Quý II, Quý III/2025	
56.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Cao Lãnh	Cục Thống kê tỉnh Đồng Tháp		05	Quý III/2025	
57	Cục Thống kê tỉnh An Giang						
57.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty Cổ phần điện nước An Giang MST: 1600249791	Cục Thống kê tỉnh An Giang		05	Quý II, Quý III/2025	
57.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn	Cục Thống kê tỉnh An Giang		05	Quý III/2025	
58	Cục Thống kê tỉnh Kiên Giang						
58.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty Cổ phần sách, thiết bị trường học Kiên Giang MST: 1700418394	Cục Thống kê tỉnh Kiên Giang		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
58.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Hòn Đất	Cục Thống kê tỉnh Kiên Giang		05	Quý III/2025	
59	Cục Thống kê thành phố Cần Thơ						
59.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Pataya (Việt Nam) MST: 1800339717	Cục Thống kê thành phố Cần Thơ		05	Quý II, Quý III/2025	
59.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Thốt Nốt - Vĩnh Thạnh	Cục Thống kê thành phố Cần Thơ		05	Quý III/2025	Địa bàn huyện Vĩnh Thạnh
60	Cục Thống kê tỉnh Hậu Giang						
60.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Doanh nghiệp tư nhân Tân Phước Hưng MST: 1800230903	Cục Thống kê tỉnh Hậu Giang		05	Quý II, Quý III/2025	
60.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê khu vực Châu Thành A - Châu Thành	Cục Thống kê tỉnh Hậu Giang		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
61	Cục Thống kê tỉnh Sóc Trăng						
61.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH LÊ LỢI MST: 2200677314	Cục Thống kê tỉnh Sóc Trăng		05	Quý III/2025	
61.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Kế Sách	Cục Thống kê tỉnh Sóc Trăng		05	Quý III/2025	
62	Cục Thống kê tỉnh Bạc Liêu						
62.1	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Đông Hải	Cục Thống kê tỉnh Bạc Liêu		05	Quý III/2025	
62.2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH thủy sản Nigico MST:1900128188	Cục Thống kê tỉnh Bạc Liêu		05	Quý II, Quý III/2025	
63	Cục Thống kê tỉnh Cà Mau						
63.1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra doanh nghiệp năm 2025	Công ty TNHH MTV Phòng khám đa khoa gia đình MST: 2001243351	Cục Thống kê tỉnh Cà Mau		05	Quý II, Quý III/2025	
63.2	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Chi cục Thống kê huyện Cái Nước	Cục Thống kê tỉnh Cà Mau		05	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
B	KẾ HOẠCH KIỂM TRA						
I	KẾ HOẠCH KIỂM TRA CỦA THANH TRA BỘ						
1	Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành trong giai đoạn từ năm 2015-2024 (Số kết luận thực hiện kiểm tra căn cứ vào kết quả theo dõi, đơn đốc tình hình thực hiện kết luận thanh tra sẽ thông báo cụ thể với đối tượng kiểm tra)	UBND tỉnh, thành phố	Thanh tra Bộ		Mỗi tỉnh tối đa 5 ngày	Quý I-IV/2025	
2	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập từ năm 2021 đến thời điểm kiểm tra tại các đơn vị: Cục Quản lý Đăng ký kinh doanh, Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Phát triển doanh nghiệp, Cục Quản lý Đấu thầu	Cục Quản lý Đăng ký kinh doanh, Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Phát triển doanh nghiệp, Cục Quản lý Đấu thầu	Thanh tra Bộ		20 ngày	Quý I, II/2025	
II	KẾ HOẠCH KIỂM TRA CỦA CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ						
1	Kiểm tra công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu tại Tổng công ty đường sắt Việt Nam	Tổng công ty đường sắt Việt Nam	Cục Quản lý Đấu thầu	Tùy từng cuộc kiểm tra, Cục Quản lý Đấu thầu sẽ xác định cơ quan, đơn vị phối hợp kiểm tra cụ thể	Tối đa 7 ngày	Quý II/2025	
2	Kiểm tra công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu tại tỉnh Bình Dương	Chủ đầu tư, Ban QLDA thuộc thành phố Hải Phòng và tỉnh Bình Dương			Tối đa 7 ngày	Quý I/2025	
3	Kiểm tra công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu tại thành phố Hải Phòng				Tối đa 7 ngày	Quý III/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
4	Kiểm tra công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh tại tỉnh Bắc Giang	Chủ đầu tư, Ban QLDA thuộc các tỉnh: Bắc Giang, Bình Định	Cục Quản lý Đấu thầu		Tối đa 7 ngày	Quý III/2025	
5	Kiểm tra công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh Bình Định				Tối đa 7 ngày	Quý IV/2025	
6	Kiểm tra việc thực hiện luật Hợp tác xã tại tỉnh Cao Bằng	UBND tỉnh Cao Bằng	Cục Kinh tế Hợp tác		4 ngày	Quý III	
7	Kiểm tra việc thực hiện luật Hợp tác xã tại tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh Khánh Hòa			4 ngày	Quý III	
8	Kiểm tra việc thực hiện luật Hợp tác xã tại tỉnh Long An	UBND tỉnh Long An			4 ngày	Quý IV	
9	Kiểm tra tình hình hoạt động các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	UBND tỉnh Quảng Trị	Vụ Quản lý các Khu kinh tế		Tối đa 5 ngày	Quý III	
10	Kiểm tra tình hình hoạt động các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang	UBND tỉnh Hậu Giang			Tối đa 5 ngày	Quý III	
11	Kiểm tra việc lập, thẩm định, phân bổ, giải ngân và công tác lựa chọn nhà thầu đối với các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2025 tại các tỉnh Hà Tĩnh, Lai Châu, Đồng Tháp	UBND các tỉnh: Hà Tĩnh, Lai Châu, Đồng Tháp	Vụ Kinh tế Công nghiệp, Dịch vụ	Các Vụ: Kinh tế Địa phương và lãnh thổ, Tổng hợp kinh tế quốc dân; Cục Quản lý Đấu thầu	20 ngày	Quý I, II/2025	
12	Kiểm tra việc lập, thẩm định, phân bổ, giải ngân và công tác lựa chọn nhà thầu đối với các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Thanh Hóa, Hà Giang, Ninh Thuận, Đắk Nông	UBND các tỉnh: Thanh Hóa, Hà Giang, Ninh Thuận, Đắk Nông			20 ngày	Quý III, IV/2025	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
13	Kiểm tra tổng thể đầu tư tại tỉnh Hưng Yên	UBND Hưng Yên	Vụ Giám sát thẩm định và đầu tư	Cục Quản lý Đầu thầu, Vụ: Quản lý quy hoạch, phát triển hạ tầng đô thị, Kinh tế nông nghiệp, Quản ký các KKT, Tổng hợp Kinh tế quốc dân, Kinh tế địa phương và lãnh thổ		Quý II, III	Kế hoạch kiểm tra năm 2024 chuyển sang
14	Kiểm tra tổng thể đầu tư tại tỉnh Phú Yên	UBND tỉnh Phú Yên			Quý II, III	Kế hoạch kiểm tra năm 2024 chuyển sang	
15	Kiểm tra tổng thể đầu tư tại tỉnh Bến Tre	UBND tỉnh Bến Tre			Quý III, IV		
16	Kiểm tra nghiệp vụ đăng ký kinh doanh tại tỉnh Lâm Đồng	- Phòng ĐKKD thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng - Phòng Tài chính kế hoạch thuộc UBND TP Đà Lạt - Phòng Tài chính kế hoạch thuộc UBND TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Cục Đăng ký Kinh doanh		05 ngày	Quý I	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
17	Kiểm tra nghiệp vụ đăng ký kinh doanh tại tỉnh Kiên Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ĐKKD thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang - Phòng Tài chính kế hoạch thuộc UBND TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang - Phòng Tài chính kế hoạch thuộc UBND TP Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang 	Cục Đăng ký Kinh doanh		05 ngày	Quý II	
18	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ tại Tổng cục Thống kê	Tổng cục Thống kê	Vụ Tổ chức Cán bộ		05 ngày	Quý II	Kế hoạch kiểm tra năm 2024 chuyển sang
19	Kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, đơn đốc giải ngân GD 2021-2025 theo Luật Đầu tư công tại khối Quốc phòng (Ban Cơ yếu Chính phủ và Quân khu 5)	Ban cơ yếu Chính phủ, Bộ tư lệnh Quân khu 5 và các Chủ đầu tư	Vụ Quốc phòng, an ninh	Thanh tra Bộ; Vụ Tổng hợp KTQD; Vụ Giám sát và TĐ Đầu tư; Cục Quản lý đấu thầu	Mỗi đơn vị (chủ đầu tư) từ 1-2 ngày	Quý II	

TT	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị thực hiện		Thời hạn thanh tra, kiểm tra (ngày làm việc)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra, kiểm tra	Ghi chú
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
20	Kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, đơn đốc giải ngân GĐ 2021-2025 theo Luật Đầu tư công tại khối Tư pháp (Bộ tư pháp, Tòa Án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao)	Bộ Tư pháp, Tòa án NDTC, Viện Kiểm sát NDTC, Tổng cục Thi hành án và các Chủ đầu tư		Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân và các đơn vị có liên quan	Mỗi đơn vị (chủ đầu tư) từ 1-2 ngày	Quý II đến Quý IV	
21	Kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, đơn đốc giải ngân GĐ 2021-2025 theo Luật Đầu tư công tại khối Công an (Cục C09, C 10, C11, Công an các tỉnh)	Cục C09, C 10, C11, Công an các tỉnh		Vụ Tổng hợp Kinh tế quốc dân; Cục H01-Bộ Công an và các đơn vị có liên quan	Mỗi đơn vị (chủ đầu tư) từ 1-2 ngày	Quý III, IV	



DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ GỬI KẾ HOẠCH THANH TRA, KIỂM TRA NĂM 2025 CỦA BỘ

1. Danh sách các Bộ, ngành, Tổng công ty:

Bộ Quốc phòng
Bộ Công an
Bộ Tư pháp
Tòa án NDTC
Viện Kiểm sát NDTC
Tổng công ty đường sắt Việt Nam

2. Danh sách UBND các tỉnh, thành phố:

Nam Định
Quảng Nam
Sơn La
Cà Mau
Bà Rịa – Vũng Tàu
Gia Lai
Bình Dương
Hải Phòng
Bắc Giang
Bình Định
Cao Bằng
Khánh Hòa
Long An
Quảng Trị
Hậu Giang
Hà Tĩnh
Lai Châu
Đồng Tháp
Thanh Hóa
Hà Giang
Ninh Thuận
Đắk Nông
Hưng Yên
Phú Yên
Bến Tre
Lâm Đồng
Kiên Giang

3. Danh sách các đơn vị thuộc Bộ

Cục Quản lý Đăng ký kinh doanh
Cục Đầu tư nước ngoài
Cục Phát triển doanh nghiệp
Cục Quản lý Đấu thầu
Tổng cục Thống kê
Cục Kinh tế hợp tác
Vụ Quản lý các Khu kinh tế
Vụ Kinh tế Công nghiệp, Dịch vụ
Vụ Giám sát thẩm định và đầu tư
Vụ Quốc phòng, an ninh

Vụ Tổ chức cán bộ
Văn phòng Bộ
Kinh tế Địa phương và lãnh thổ
Tổng hợp kinh tế quốc dân
Quản lý quy hoạch
Phát triển hạ tầng đô thị
Kinh tế nông nghiệp

4. Cục Thống kê 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương